

Số: 07/PA-UBND

Xã Tuệ Tĩnh, ngày 07 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG AN

Sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ PHÁP LÝ

Văn bản Trung ương:

- Luật giáo dục số 23/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 43/2019/QH14.
- Luật nhà giáo ngày 16/6/2025.
- Luật viên chức ngày 10/12/2025.
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.
- Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.
- Nghị định số 232/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm viên chức; Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;
- Nghị định số 299/2026/NĐ-CP ngày 28/7/2026 của Chính phủ Quy định tổ chức đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà

nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 51/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quy mô tối đa số lớp của cơ sở giáo dục;

- Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã;

- Kế hoạch 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

Văn bản Thành phố:

- Thông báo kết luận số 513-TB/ĐU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về phương án, kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND Thành phố Hải Phòng về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Văn bản của địa phương

- Kế hoạch số 280/KH-UBND ngày 07/8/2026 của UBND xã Tuệ Tĩnh về sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã.

II. THỰC TRẠNG TRƯỜNG LỚP, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TUỆ TĨNH

1. Khái quát chung

Xã Tuệ Tĩnh, thành phố Hải Phòng là đơn vị hành chính được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đức Chính, xã Cẩm Vũ, xã Cẩm Văn theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025.

Sau khi sáp nhập, xã có tổng diện tích tự nhiên 17,78 km², toàn xã có 8 thôn với tổng dân số 27.202 người. Tình hình kinh tế - xã hội của người dân ngày càng được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo. Mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân; cơ sở vật chất trường học từng bước được quan tâm đầu tư, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên được củng cố và nâng cao chất lượng.

2. Quy mô, mạng lưới trường lớp

Xã Tuệ Tĩnh có 09 trường công lập, gồm: 03 trường mầm non; 03 trường tiểu học; 03 trường trung học cơ sở với 153 lớp và 4.789 trẻ em, học sinh;

Quy mô từng cấp như sau:

STT	Trường	Số lớp	Số học sinh
1	MN Cẩm Vũ	17	450
2	MN Cẩm Văn	15	370
3	MN Đức Chính	14	377
4	Tiểu học Cẩm Văn	21	672
5	Tiểu học Cẩm Vũ	22	652
6	Tiểu học Đức Chính	20	545
7	THCS Cẩm Vũ	16	596
8	THCS Cẩm Văn	14	601
9	THCS Đức Chính	14	526
	Tổng	153	4.789

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tính đến thời điểm tháng 7/2026, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên các trường công lập trên địa bàn xã cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Tổng biên chế giao: 306 biên chế, hiện có 275 gồm: 21 Quản lý (9 Hiệu trưởng, 12 Phó hiệu trưởng); 238 giáo viên, 16 nhân viên, còn thiếu 31 (gồm 23 giáo viên, 8 nhân viên).

Số liệu cụ thể như sau:

- Cấp Mầm non:

+ Trường MN Cẩm Văn: Tổng biên chế giao 36, hiện có 34 gồm 3 lãnh đạo quản lý, 31 giáo viên. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 2,06 GV/ lớp. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 02 nhân viên: văn thư và kế toán.

+ Trường MN Đức Chính: Tổng biên chế giao 32, hiện có 30 gồm 3 lãnh đạo quản lý, 27 giáo viên. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 2 GV/ lớp (có 01 giáo viên hợp đồng). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 01 giáo viên, 01 nhân viên kế toán.

+ Trường MN Cẩm Vũ: Tổng biên chế giao 40, hiện có 39 gồm 3 lãnh đạo quản lý, 35 giáo viên, 01 nhân viên kế toán. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 2,06 GV/ lớp. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 01 nhân viên văn thư.

- Cấp Tiểu học:

+ Trường Tiểu học Cẩm Văn: Tổng biên chế giao 37, hiện có 32 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 29 giáo viên, 01 nhân viên kế toán. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 1,39 GV/ lớp (có 3 giáo viên hợp đồng theo nghị định 111). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 02 giáo viên văn hóa, 01 tổng phụ trách đội có chuyên môn văn hóa; 01 nhân viên thư viện, 01 nhân viên y tế.

+ Trường Tiểu học Cẩm Vũ: Tổng biên chế giao 36, hiện có 33 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 29 giáo viên, 02 nhân viên. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 1,36 GV/ lớp. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 02 giáo viên văn hóa; 01 nhân viên y tế.

+ Trường Tiểu học Đức Chính: Tổng biên chế giao 34, hiện có 31 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 26 giáo viên, 3 nhân viên. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 1,35 GV/ lớp (có 01 giáo viên hợp đồng). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn 01 GV có trình độ cao đẳng; Còn thiếu 01 giáo viên văn hóa, 01 giáo viên thể dục, 01 tổng phụ trách đội có chuyên môn văn hóa.

- Cấp Trung học cơ sở

+ Trường THCS Cẩm Văn: Tổng biên chế giao 30, hiện có 26 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 22 giáo viên, 02 nhân viên. Tỷ lệ giáo viên trên lớp: 1.64 GV/ lớp (01 giáo viên hợp đồng theo Nghị định 111). Giáo viên nhà trường có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn là 95,6%. Còn thiếu 03 giáo viên gồm (01GV tiếng anh, 01 GD CD, 01 GV công nghệ) và 01 nhân viên văn thư.

+ Trường THCS Cẩm Vũ: Tổng biên chế giao 33, hiện có 26 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 20 giáo viên, 04 nhân viên. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 1,5 GV/ lớp (có 4 GV hợp đồng theo ND 111). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 07 giáo viên (1 GV Văn, 1 GV Toán, 1 GV Anh, 1 GV Sử, 1 GV Lý, 1 GV Sinh, 1 GV công nghệ)

+ Trường THCS Đức Chính: Tổng biên chế giao 28, hiện có 24 gồm 02 lãnh đạo quản lý, 19 giáo viên, 3 nhân viên. Cơ cấu: tỷ lệ giáo viên trên lớp là 1,57 GV/ lớp (có 03 giáo viên hợp đồng theo ND 111). Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo: 100%. Còn thiếu 04 giáo viên (1 GV Văn, 1 GV GD CD, 1 GV Sử, 01 tổng phụ trách đội có chuyên môn thể dục).

* Đội ngũ cán bộ quản lý được bố trí đủ theo quy định; giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, có kinh nghiệm giảng dạy, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tuy nhiên, cơ cấu đội ngũ giữa các trường chưa thật sự cân đối; một số đơn vị còn thiếu giáo viên ở các môn học.

4. Về cơ sở vật chất trường học.

Hiện nay, cơ sở vật chất trên địa bàn xã cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học của các cơ sở giáo dục, Cụ thể:

- **Cấp Mầm non:** Có 48 phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ kiên cố; 8 phòng hỗ trợ (3 phòng giáo dục thể chất, 3 phòng giáo dục nghệ thuật, 2 thư viện, 6 sân chơi); 6 phòng tổ chức ăn (4 nhà bếp, 4 kho bếp); 17 phòng khối hành chính quản trị (3 phòng hiệu trưởng, 3 phòng phó hiệu trưởng, 3 văn phòng, 4 phòng bảo vệ, 5 khu vệ sinh giáo viên, 5 khu để xe giáo viên); khối phụ trợ (1 phòng họp, 4 phòng y tế, 5 kho, 6 sân vườn, 6 hàng rào).

- **Cấp Tiểu học:** Có 65 phòng học kiên cố; khối phòng bộ môn (tổng 15 phòng gồm 5 phòng Âm nhạc-MT, 1 phòng khoa học công nghệ, 4 phòng tin, 6 phòng ngoại ngữ); Khối phòng hỗ trợ học tập (tổng 13 gồm 4 phòng thư viện, 3 phòng thiết bị giáo dục, 2 phòng truyền thống, 4 phòng đội thiếu niên); Khối

phòng hành chính quản trị(tổng 22 phòng gồm 3 phòng hiệu trưởng, 3 phòng phó hiệu trưởng, 3 văn phòng, 4 phòng bảo vệ, 6 khu vệ sinh, 6 khu để xe); Khối phụ trợ (9 phòng họp, 5 phòng các tổ chuyên môn, 4 phòng y tế, 1 kho, 5 khu để xe HS, 8 khu vệ sinh HS, 3 công); Khối phục vụ sinh hoạt (4 nhà ăn); Khu sân chơi, thể dục thể thao (2 nhà đa năng, 4 sân chung, 1 sân thể thao, 1 sân bóng, 1 bể bơi).

- **Cấp THCS:** Có 44 phòng học kiên cố; Khối phòng bộ môn(tổng 12 phòng gồm 3 phòng Âm nhạc, 3 phòng Khoa học tự nhiên, 3 phòng Tin, 1 phòng ngoại ngữ, 1 phòng lịch sử-địa lý); Khối phòng hỗ trợ học tập (tổng 11 phòng gồm 3 phòng thư viện, 2 phòng thiết bị giáo dục, 3 phòng truyền thống, 3 phòng đoàn đội); Khối phòng hành chính quản trị(tổng 23 phòng gồm 3 phòng hiệu trưởng, 3 phòng phó hiệu trưởng, 3 phòng vệ sinh, 3 phòng bảo vệ, 7 khu vệ sinh GV, 4 khu để xe GV); Khối phụ trợ (3 phòng họp, 6 phòng chuyên môn, 1 phòng nghỉ giáo viên, 3 phòng y tế, 3 nhà kho, 5 khu để xe HS, 9 khu vệ sinh, 4 công); Khu sân chơi, thể dục thể thao (1 nhà đa năng, 3 sân chung, 3 sân thể thao).

* Đến tháng 7 năm 2026, toàn xã có 09/09 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 100%, gồm: 03 trường Mầm non đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, có 03 trường Tiểu học đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, có 03 trường THCS đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

5. Thiết bị dạy học

- **Cấp Mầm non:** Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cơ bản đáp ứng chương trình GDPT; tuy nhiên mới đảm bảo đủ về chủng loại, nhưng số lượng còn hạn chế. Đặc biệt là các trang thiết bị hiện đại còn thiếu nhiều.

- **Cấp Tiểu học và THCS:** Nhìn chung về thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hiện tại các trường đều tận dụng các thiết bị dạy học đã được cấp theo chương trình giáo dục cũ và các thiết bị dạy học do giáo viên tự làm. Các phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thực hành, thư viện, phòng thiết bị, hệ thống máy tính, mạng Internet, thiết bị trình chiếu và các phương tiện phục vụ công tác quản lý, giảng dạy, học tập được sử dụng theo đúng quy định.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÔNG LẬP

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập phù hợp với chủ trương chuyển mạnh tư duy từ

"quản lý giáo dục" sang "quản trị phát triển giáo dục"; chuyển trọng tâm từ giảm đầu mỗi cơ học sang tái cấu trúc mạng lưới cơ sở giáo dục theo quy mô dân số, phân bố dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho người học và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đổi mới quản trị nhà trường, mở rộng quy mô trường, lớp để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và các nguồn lực đầu tư; sắp xếp cơ sở giáo dục với tinh gọn đầu mỗi quản lý, cơ cấu lại đội ngũ, "giảm biên chế quản lý giáo dục, tăng biên chế trực tiếp giảng dạy"; thực hiện thí điểm mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường; hợp nhất các đầu mỗi quản lý để hình thành các cơ sở giáo dục có quy mô lớn.

- Mở rộng cơ hội học tập, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân; tăng quy mô, mạng lưới trường mầm non, trung học phổ thông, góp phần thực hiện mục tiêu đến năm 2030 đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3, 4 tuổi; có ít nhất 85% người trong độ tuổi hoàn thành trung học phổ thông hoặc tương đương theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị.

- Giảm số lượng các đơn vị sự nghiệp theo tỉ lệ quy định của Thành phố.

2. Nguyên tắc thực hiện sắp xếp

2.1 Nguyên tắc chung

- Việc sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục công lập phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt; không thực hiện sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm đầu mỗi; trong quá trình thực hiện cần đánh giá tác động đối với các đối tượng liên quan, đề ra giải pháp triển khai sau sắp xếp bảo đảm hoạt động hiệu quả hơn, tuyệt đối không để tình trạng học sinh không được đến trường.

- Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục. Không sáp nhập mầm non với phổ thông. Ưu tiên tổ chức lại các cơ sở giáo dục cùng cấp và vị trí địa lý gần nhau.

- Lấy người học làm trung tâm. Bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm phát sinh rào cản địa lý và chi phí; không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục;

- Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh. Tổ chức thực hiện linh hoạt, có lộ trình phù hợp.

- Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, chính sách và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

- Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027, đúng tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước.

2.2 Nguyên tắc cụ thể

- Bảo đảm sự ổn định: cơ bản giữ nguyên các phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

- Thực hiện sắp xếp các trường theo cùng cấp học để hình thành trường quy mô lớn; bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo yêu cầu của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và của thành phố; việc thực hiện phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, bảo đảm các nhiệm vụ không chồng chéo, việc sắp xếp không làm ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả.

- Tuân thủ các quy định hiện hành về quy mô trường, lớp, tiêu chuẩn cơ sở vật chất, định mức giáo viên; gắn với quy hoạch, quy mô dân số, mật độ dân cư và điều kiện địa lý; thực hiện đúng các chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định đối với giáo dục mầm non, phổ thông.

- Bảo đảm không làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục của trẻ em, học sinh; an toàn, thuận lợi trong quá trình đến trường của trẻ em, học sinh; đáp ứng yêu cầu về công tác phổ cập giáo dục và giáo dục bắt buộc.

3. Tiêu chí và Phương án sắp xếp

3.1. Tiêu chí sắp xếp

- Sắp xếp các trường Mầm non có quy mô từ 15 lớp trở xuống; sau sắp xếp trường có quy mô khoảng 30 lớp;
- Sắp xếp các trường Tiểu học có quy mô từ 20 lớp trở xuống; sau sắp xếp trường có quy mô khoảng 40 lớp;
- Sắp xếp các trường THCS có quy mô từ 23 lớp trở xuống; sau sắp xếp trường có quy mô khoảng 45 lớp;

3.2. Phương án sắp xếp

3.2.1 Đối với cấp Mầm non

a. *Giữ nguyên hiện trạng, không thực hiện sắp xếp đối với trường MN Cẩm Vũ. Lý do: trường đảm bảo quy mô số lớp theo quy định: 17 lớp*

b. *Thực hiện sắp xếp trường MN Đức Chính và trường MN Cẩm Văn để thành lập trường mới, dự kiến tên gọi là trường MN Tuệ Tĩnh;*

Lý do sắp xếp: Trường MN Đức Chính, trường MN Cẩm Văn có quy mô lớp dưới ngưỡng theo tiêu chí sắp xếp (MN Cẩm Văn có 15 lớp; MN Đức Chính có 14 lớp). Sau sắp xếp trường MN Tuệ Tĩnh đảm bảo số lớp tiệm cận đúng theo quy định (29 lớp, 747 học sinh) (tỷ lệ giảm: 33,3%).

c) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô trường sau sắp xếp*

- Tên trường mới: **Trường Mầm non Tuệ Tĩnh**
- **Trường chính:** trường Mầm non (Đức Chính cũ) thôn Lôi Xá - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng
- Có 01 phân hiệu, 2 điểm trường:
 - +**Phân hiệu:** trường Mầm non (Cẩm Văn cũ) thôn Văn Thai - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng
 - +**Điểm trường 1:** Điểm trường Mầm non (Đức Chính cũ) thôn Đan Tràng - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng
 - +**Điểm trường 2:** Điểm trường Mầm non (Cẩm Văn cũ) thôn Thống nhất - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng
- Tổng số nhóm, lớp: 29 (bố trí tại điểm chính và các phân hiệu, điểm trường); tổng số trẻ: 747.
- Trường được tổ chức theo Mô hình 1 - trường một cấp học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường theo Công văn số 777/TTg-TCCV. Quy mô 29 nhóm, lớp lớn tiệm cận theo quy mô tối đa theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo (*tối đa 30 lớp*), nhà trường được tổ chức thành 01 trường chính và các phân hiệu, điểm trường; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách để bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

d) Nhân sự và tổ chức bộ máy sau sáp nhập

- Tiếp nhận nguyên trạng số CBQL, GV, NV tổng 64 viên chức gồm 06 lãnh đạo quản lý (02 hiệu trưởng, 04 phó hiệu trưởng) 58 giáo viên, 02 nhân viên hợp đồng kế toán.

- Về tổ chức sau sắp xếp:

+ Cán bộ quản lý: bố trí 01 Hiệu trưởng (dư 01 hiệu trưởng), 02 Phó Hiệu trưởng (bố trí tại trường chính và 01 phân hiệu) (dư 02 phó hiệu trưởng)

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Người được bổ nhiệm phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương. Quy trình các bước thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền .

+ Giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

+ Nhân viên hợp đồng: Trường mới rà soát quy mô, cơ cấu nhóm lớp sau sắp xếp để xác định nhu cầu ký hợp đồng lao động đối với các trường hợp đang hợp đồng tại trường cũ.

3.2.2. Đối với cấp Tiểu học

a) Giữ nguyên hiện trạng, không thực hiện sắp xếp đối với trường Tiểu học Cẩm Vũ. Lý do: trường đảm bảo quy mô số lớp theo quy định: 22 lớp

b) Thực hiện sắp xếp trường Tiểu học Cẩm Văn và trường Tiểu học Đức Chính để thành lập trường mới, dự kiến tên gọi là trường Tiểu học Tuệ Tĩnh;

Lý do sắp xếp: Trường Tiểu học Đức Chính có quy mô lớp dưới ngưỡng theo tiêu chí sắp xếp (20 lớp). Sau sắp xếp trường Tiểu học Tuệ Tĩnh đảm bảo số lớp theo quy định (41 lớp, 1217 học sinh) (tỷ lệ giảm: 33,3%).

c) Về đặc điểm, tình hình, quy mô trường sau sắp xếp

- Tên trường mới: **trường Tiểu học Tuệ Tĩnh**

- **Trường chính:** trường Tiểu học (Cẩm Văn cũ) thôn Văn Thai - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

- Có 01 phân hiệu, 01 điểm trường:

+ **Phân hiệu** : trường Tiểu học (Đức Chính cũ) thôn Lôi Xá - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

+ **Điểm trường**: Điểm trường Tiểu học (Đức Chính cũ) thôn Đan Tràng-xã Tuệ Tĩnh- TP Hải Phòng

- Tổng 41 nhóm, lớp (bố trí tại điểm chính và các phân hiệu, điểm trường); và 1.217 học sinh.

- Trường được tổ chức theo Mô hình 1 - trường một cấp học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường theo Công văn số 777/TTg-TCCV. Do quy mô 43 nhóm, lớp lớn hơn quy mô tối đa theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*tối đa 40 lớp*), nhà trường được tổ chức thành 01 trường chính và các phân hiệu, điểm trường; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách để bảo đảm chất lượng giáo dục.

d) Nhân sự và tổ chức bộ máy sau sáp nhập

- Tiếp nhận nguyên trạng số CBQL, GV, NV tổng 63 viên chức, gồm: 04 lãnh đạo quản lý (2 hiệu trưởng, 2 phó hiệu trưởng), 55 giáo viên ,04 Nhân viên (02 Kế toán; 01 y tế; 01 thư viện). 03 hợp đồng giáo viên, 01 hợp đồng nhân viên y tế.

- Về tổ chức:

+ Cán bộ quản lý: bố trí 01 Hiệu trưởng (dư 01 hiệu trưởng); 02 Phó Hiệu trưởng (bố trí tại trường chính và 01 phân hiệu)

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Người được bổ nhiệm phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương. Quy trình các bước thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Nhân viên: bố trí 01 nhân viên kế toán; 01 văn thư; 01 y tế; 01 thư viện

Dư 01 nhân viên kế toán, bố trí sang nhân viên văn thư (do có bằng cấp phù hợp).

+ Giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng. Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

+ Giáo viên, Nhân viên hợp đồng: Trường mới rà soát quy mô, cơ cấu nhóm lớp sau sắp xếp để xác định nhu cầu ký hợp đồng lao động đối với các trường hợp đang hợp đồng tại trường cũ.

3.2.3. Đối với cấp THCS

Thực hiện sắp xếp trường THCS Cẩm Văn, trường THCS Cẩm Vũ và trường THCS Đức Chính để thành lập trường mới, dự kiến tên gọi là trường THCS Tuệ Tĩnh;

Lý do sắp xếp: Cả 3 trường THCS thuộc xã Tuệ Tĩnh đều có quy mô lớp dưới ngưỡng theo tiêu chí sắp xếp (cụ thể trường THCS Cẩm Văn: 14 lớp. THCS Đức Chính 14 lớp; THCS Cẩm Vũ 16 lớp)

Sau sắp xếp trường THCS Tuệ Tĩnh có 44 lớp, 1.723 học sinh (tỷ lệ giảm 66,6%)

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô trường sau sắp xếp

- Tên trường mới: **trường THCS Tuệ Tĩnh**

- **Trường chính:** trường Trung học cơ sở (Cẩm Vũ cũ) thôn Nghĩa Phú - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

- Có 2 phân hiệu:

+ **Phân hiệu 1:** trường Trung học cơ sở (Đức Chính cũ) thôn Đức Chính - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

+ **Phân hiệu 2:** trường Trung học cơ sở (Cẩm Văn cũ) thôn Văn Thai - xã Tuệ Tĩnh - TP Hải Phòng

- Tổng số lớp: 44; tổng số học sinh: 1.723. Quy mô nằm trong giới hạn tối đa (45 lớp) đối với trường trung học cơ sở theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT được sửa đổi bởi Thông tư 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Trường được tổ chức theo Mô hình 1 - trường một cấp học quy mô lớn có phân hiệu, điểm trường theo Công văn số 777/TTg-TCCV; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách để bảo đảm chất lượng giáo dục.

b) Nhân sự và tổ chức bộ máy sau sáp nhập

- Tiếp nhận nguyên trạng số CBQL, GV, NV tổng 76 viên chức, gồm: 06 lãnh đạo quản lý (3 hiệu trưởng, 3 phó hiệu trưởng), 61 giáo viên; 09 Nhân viên (03 Kế toán; 01 y tế; 03 thiết bị, 02 văn thư), 08 giáo viên hợp đồng, 01 hợp đồng nhân viên văn thư.

- Về tổ chức:

+ Cán bộ quản lý: bố trí 01 Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng (bố trí tại trường chính và 02 phân hiệu).Dư: 02 hiệu trưởng.

Về điều kiện, tiêu chuẩn: Người được bổ nhiệm phải đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương. Quy trình các bước thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Nhân viên: Bố trí 01 nhân viên kế toán; 01 y tế; 03 thiết bị, **01 văn thư**; (dư 01 văn thư; 02 kế toán),

Phương án: Dự kiến bố trí 01 văn thư, 01 kế toán sang các vị trí việc làm hỗ trợ giáo dục, 1 kế toán có nguyện vọng nghỉ theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025.

+ Giáo viên: Cơ bản giữ nguyên trạng, bảo đảm ổn định tư tưởng.Việc bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn,cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

+Giáo viên, Nhân viên hợp đồng: Trường mới rà soát quy mô, cơ cấu nhóm lớp sau sắp xếp để xác định nhu cầu ký hợp đồng lao động đối với các trường hợp đang hợp đồng tại trường cũ.

4. Phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguyên trạng cơ sở vật chất, đất đai, tài sản, tài chính của các trường tại các điểm trường (theo Biên bản kiểm kê, bàn giao); ưu tiên bố trí kinh phí cải tạo, nâng cấp điểm chính và phân hiệu bảo đảm điều kiện dạy học và tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

- Tài chính, ngân sách: Trường mới thực hiện kiểm kê tài chính, Giải quyết dứt điểm các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán về tài chính (nếu có). Trường mới sau sắp xếp hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP; sau khi có quyết định sáp nhập, nhà trường thực hiện thủ tục khắc con dấu mới, đăng ký lại mã số thuế, mã số đơn vị quan hệ ngân sách theo tên gọi mới; kế thừa toàn bộ tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu; xử lý con dấu, tài khoản của trường bị sáp nhập theo quy định.

- Tài sản công: Quản lý, sử dụng tài sản công đúng quy định của pháp luật; thực hiện hạch toán, quyết toán, kiểm kê và đăng ký tài sản sau sáp nhập.

Cụ thể: Thực hiện kiểm kê, phân loại đối với toàn bộ tài sản thuộc quyền quản lý, sử dụng của các đơn vị trước khi sáp nhập; chịu trách nhiệm xử lý tài sản phát hiện thừa/thiếu qua kiểm kê theo quy định của pháp luật. Đối với tài sản không phải của đơn vị (tài sản nhận giữ hộ, tài sản mượn, tài sản thuê của tổ chức, cá nhân khác...) thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan.

- Căn cứ hình thức sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị thực hiện quản lý, xử lý các tài sản sau sắp xếp theo quy định tại Điều 38, Điều 63 Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/07/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc bàn giao, quyết toán, chuyển giao tài chính, tài sản, công nợ (nếu có) giữa các trường trước khi sáp nhập được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; bảo đảm hoạt động của nhà trường sau sáp nhập liên tục, ổn định, không ảnh hưởng đến quyền lợi của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm để nâng cấp cơ sở vật chất, bảo đảm duy trì tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

5. Phương án bố trí đội ngũ, giải quyết chế độ chính sách

- Việc sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên sau khi sáp nhập các trường học được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm ổn định hoạt động của các cơ sở giáo dục; phù hợp với vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc được giao và quy mô trường, lớp sau sắp xếp; đồng thời bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Đối với đội ngũ quản lý; Lấy chức vụ đang đảm nhiệm làm căn cứ sắp xếp, bố trí theo thứ tự từ cao xuống thấp; sắp xếp cấp trưởng trước, cấp phó sau, bảo đảm sự ổn định, kế thừa, đổi mới và phát triển; Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng trong giai đoạn thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Đối với lãnh đạo quản lý, nhân viên dôi dư xem xét bố trí là giáo viên, điều động chuyển về phòng Văn hóa – xã hội, các cơ quan đơn vị sự nghiệp và giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ công tác theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP và các văn bản hiện hành

- Tiếp nhận nguyên trạng đội ngũ giáo viên.

- Đối với HĐLĐ; Cơ bản giữ ổn định (nếu còn nguyện vọng), tiếp tục bố trí thực hiện các công việc theo hợp đồng thỏa thuận làm việc tại các điểm trường nếu còn chỉ tiêu, nhu cầu (là đơn vị ký hợp đồng trước khi sắp xếp).

6. Phương án bảo đảm quyền lợi của học sinh

- Bảo đảm mọi trẻ em trong độ tuổi được đến trường theo quy định; tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi, bảo đảm các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; giữ vững kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, THCS tạo điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận giáo dục hòa nhập phù hợp với khả năng và nhu cầu, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.

- Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; bảo đảm chất lượng dạy học, các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường và các điều kiện phục vụ học tập theo quy định.

- Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, an toàn thực phẩm, phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống dịch bệnh và các điều kiện học tập, vui chơi, trải nghiệm cho trẻ theo quy định; Bảo đảm đầy đủ các điều kiện học tập về phòng học, thiết bị dạy học, thư viện, hoạt động giáo dục, giáo dục thể chất, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, công tác y tế trường học, bán trú (nếu có) và các hoạt động hỗ trợ học sinh theo quy định.

- Thực hiện công tác tuyển sinh, quản lý học sinh, tổ chức dạy học và giáo dục theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Bảo đảm trẻ em, học sinh được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Nhà nước theo quy định hiện hành như: miễn, giảm học phí (nếu thuộc đối tượng áp dụng), hỗ trợ chi phí học tập, học sinh khuyết tật, học sinh thuộc đối tượng chính sách và các chế độ hỗ trợ khác theo quy định của Trung ương, của tỉnh và của địa phương.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong quản lý, giáo dục học sinh;

thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của học sinh và cha mẹ học sinh, kịp thời giải quyết những khó khăn phát sinh sau hợp nhất, tạo sự đồng thuận và ổn định trong hoạt động của nhà trường.

7. Đánh giá hiệu quả của việc sắp xếp

Sau khi thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập, trên địa bàn xã Tuệ Tĩnh còn 05 trường, gồm: Trường MN Cẩm Vũ, trường MN Tuệ Tĩnh, trường Tiểu học Cẩm Vũ, trường Tiểu học Tuệ Tĩnh và trường THCS Tuệ Tĩnh. So với trước khi sắp xếp, số lượng cơ sở giáo dục công lập giảm từ 09 trường xuống còn 05 trường, giảm 04 trường, tương ứng giảm 44,4%.

Việc sáp nhập phù hợp chủ trương của Đảng, Nhà nước và được sự đồng thuận của Nhân dân; góp phần tinh gọn bộ máy (giảm 04 cơ sở giáo dục), giảm đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả khai thác cơ sở vật chất, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ. Việc bố trí, sắp xếp nhân sự được thực hiện theo lộ trình phù hợp, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và không làm ảnh hưởng đến hoạt động dạy học của các cơ sở giáo dục trong năm học 2026–2027, tạo chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả giáo dục, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

8. Các bước thực hiện

- Rà soát hiện trạng về tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cơ sở vật chất, tài sản, tài chính và các điều kiện bảo đảm hoạt động của các trường thuộc diện sắp xếp. (đã thực hiện)

- Xây dựng, hoàn thiện Đề án, Phương án, Kế hoạch sắp xếp, sáp nhập các trường học công lập trên địa bàn xã. (xong trước ngày 13/8/2026)

- Tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan; hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. (xong trước ngày 15/8/2026)

- Ban hành các quyết định thành lập, tổ chức lại các trường học theo phương án được phê duyệt. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Thực hiện việc điều động, bổ nhiệm, bố trí cán bộ quản lý; phân công giáo viên, nhân viên; sắp xếp tổ chức bộ máy của các trường sau sáp nhập. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Hoàn thiện việc đổi tên, khắc dấu, mở tài khoản, đăng ký mã đơn vị có quan hệ với ngân sách và các thủ tục hành chính khác theo quy định. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Thực hiện bàn giao nguyên trạng về tài sản, tài chính, hồ sơ, đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các quyền, nghĩa vụ của các trường trước khi sáp nhập cho các trường mới theo quy định. (xong trước ngày 20/8/2026)

- Các trường sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động từ năm học 2026–2027.

- Tổ chức ổn định công tác quản lý, giảng dạy, học tập; bảo đảm quyền học tập của học sinh và các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh; tiếp tục rà soát, hoàn thiện tổ chức bộ máy, đội ngũ và cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng giáo dục.

9. Tổ chức thực hiện

a) Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan tham mưu trực tiếp cho UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện; có trách nhiệm rà soát hiện trạng mạng lưới trường lớp, quy mô học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

- Chủ trì tham mưu xây dựng Đề án, Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục và tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tham mưu UBND xã phương án bố trí nhân sự khi thực hiện công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc theo hướng dẫn của cấp trên và tổng hợp, đề xuất giải quyết các chế độ theo quy định.

- Tham mưu UBND xã quyết định thành lập các đơn vị trường trên cơ sở đề án sắp xếp đã được thông qua; quyết định bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, quyết định điều động, luân chuyển (nếu có).

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình giáo dục của các cơ sở giáo dục sau khi sáp nhập theo chỉ đạo của ngành giáo dục; Hướng dẫn các trường sau khi sáp nhập xây dựng Đề án vị trí việc làm; thẩm định trình UBND xã phê duyệt và thông báo số người làm việc đảm bảo các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị.

- Thường xuyên nắm bắt, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp các trường kiểm kê, rà soát hiện trạng đất đai, nhà, công trình, phòng học, trang thiết bị, tài sản công, hồ sơ pháp lý về đất và tài sản gắn liền với đất của các cơ sở giáo dục dự kiến sắp xếp; xác định rõ tài sản tiếp tục sử dụng, tài sản cần điều chuyển, sửa chữa, đầu tư bổ sung.

- Hướng dẫn các trường sau sắp xếp thực hiện đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, sửa chữa các hạng mục cần thiết sau khi sắp xếp; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và bàn giao tài sản công theo quy định.

- Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định; Hướng dẫn việc bàn giao, tiếp nhận tài chính, tài sản, quyết toán kinh phí và các nội dung liên quan đến ngân sách trong quá trình sắp xếp, sáp nhập các trường.

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị xử lý việc chuyển tiếp quản lý dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã (nếu có).

c) Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản tại các đơn vị.

- Chủ trì kiểm tra, thẩm định, cho ý kiến vào các văn bản liên quan đến việc sắp xếp bảo đảm đúng quy định pháp luật.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn trong việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, bảo đảm tiến độ triển khai việc sắp xếp.

d) Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã

- Ban Giám hiệu thực hiện tốt việc tuyên truyền, triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của UBND xã trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổ chức kiểm kê, bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ cán bộ, giáo viên, nhân viên và hồ sơ học sinh theo quy định.

- Xây dựng phương án tổ chức dạy học, bố trí lớp học, giáo viên và học sinh phù hợp sau khi sắp xếp; bảo đảm hoạt động giáo dục diễn ra liên tục, ổn định, không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên.

e) Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tăng cường thời lượng tuyên truyền Đề án, Phương án sắp xếp, xây dựng trang chuyên, tuyên truyền bằng nhiều hình thức để cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn biết, tạo sự thống nhất và đồng thuận.

f) Công an xã

Phối hợp hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng, thu hồi hoặc đăng ký con dấu theo quyết định sắp xếp và quy định của pháp luật; chủ động phối hợp xử lý các vướng mắc liên quan đến con dấu, thông tin pháp lý của đơn vị. Hoàn thành các thủ tục cần thiết đồng bộ với thời điểm đơn vị mới đi vào hoạt động (đảm bảo thực hiện trước ngày 20/8/2026).

g) Đề nghị Ban Xây dựng đảng Đảng ủy

Tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phối hợp xây dựng tiêu chí đánh giá lãnh đạo quản lý, tham mưu thành lập các Chi bộ đảng và quy trình các bước kiện toàn đội ngũ lãnh đạo quản lý theo quy định và phù hợp điều kiện của xã.

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện chủ trương sắp xếp, tham gia giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện Đề án, Phương án; kịp thời nắm bắt, tổng hợp và phản ánh những tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

- Tích cực phối hợp tổ chức các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn; đẩy mạnh công tác vận động xã hội hóa giáo dục và huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm góp phần đầu tư, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất trường học trên địa bàn mới.

i) Các thôn

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và các nhà trường tuyên truyền, vận động Nhân dân, cha mẹ học sinh đồng thuận với chủ trương sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, hỗ trợ công tác bàn giao, tiếp nhận cơ sở vật chất khi có yêu cầu.

9. Đề xuất kiến nghị

Đề nghị Thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí để thực hiện việc sắp xếp, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị dạy học, và các chi phí phát sinh sau sáp nhập.

Trên đây là Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn xã năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Tuệ Tĩnh báo cáo Sở Giáo dục và đào tạo tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Giáo dục và đào tạo, Sở Nội vụ;
- Ban Thường vụ Đảng ủy (để b/c);
- TT HĐND, lãnh đạo UBND, UB MTTQ xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Hiệu Trưởng các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hạnh